

VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM HỒ CHÍ MINH VỀ THI ĐUA YÊU NƯỚC

PGS, TS NGUYỄN THANH TUẤN *

1. Hồ Chí Minh vận dụng, phát triển quan điểm của V.I. Lênin về thi đua yêu nước

Thi đua, như sự khẳng định của V.I. Lênin, là biểu hiện sinh động của ý thức tự giác trong quá trình xây dựng xã hội mới. Thi đua là một giải pháp tăng năng suất lao động, tăng cường ý thức tổ chức kỷ luật (hay ý thức tự giác) và thực hành tiết kiệm, nhất là tiết kiệm thời gian. Ý nghĩa của thi đua tương tự như áp dụng chế độ kế toán để kiểm kê, kiểm soát thực trạng, xu hướng phát triển kinh tế - xã hội, nhưng khác ở chỗ: chế độ kế toán công bố những bản báo cáo khô khan, không sinh khí và có tính quan liêu; còn thi đua thì "công bố" những tấm gương sinh động, những phong trào cách mạng có tính quần chúng trong quá trình xây dựng xã hội mới, xã hội XHCN.

Theo V.I. Lênin, xã hội XHCN lần đầu tiên mở đường "cho một cuộc thi đua thật sự có tính chất quần chúng... lần đầu tiên đã tổ chức phong trào thi đua một cách rộng rãi"¹. Nội dung thi đua có ở mọi lĩnh vực hoạt động xã hội. "Trong lĩnh vực chính trị, thi đua dễ thực hiện hơn rất nhiều so với trong lĩnh vực kinh tế, song muốn cho chủ nghĩa xã hội thắng lợi, thì chính thi đua trong lĩnh vực kinh tế là quan trọng"².

Với đường lối độc lập dân tộc gắn liền với CNXH, Hồ Chí Minh khẳng định thi đua xây dựng CNXH là thi đua yêu nước. Sự vận dụng và phát triển quan điểm của V.I. Lênin về thi đua dưới CNXH theo phương châm "thi đua là yêu nước, yêu nước phải thi đua" có sức thức tỉnh và lôi cuốn

"ngành ngành thi đua, người người thi đua".

Hồ Chí Minh khẳng định nội dung thi đua không chỉ trong các hoạt động xã hội (kinh tế, chính trị, văn hoá...), mà cả trong sinh hoạt thường nhật. Nội dung thi đua không trừu tượng, chung chung mà gắn liền với hoạt động thực tế, thực hiện tốt hơn những "công việc hàng ngày". Người viết: "Thật ra, công việc hàng ngày chính là nền tảng thi đua. Thí dụ: từ trước đến giờ ta vẫn ăn, vẫn mặc, vẫn ở. Nay ta thi đua ăn, mặc, ở cho sạch sẽ, cho hợp vệ sinh, cho khỏi đau ốm.

Xưa nay ta vẫn làm ruộng. Nay ta thi đua làm cho đất ruộng tốt hơn, sản xuất nhiều hơn.

Mọi việc đều thi đua như vậy"³.

Với một nền tảng thi đua như vậy thì nội dung thi đua không phải là một cái gì trừu tượng, không phải là những hoạt động chung chung không gắn liền với thực tế. Thi đua phải gắn liền với hoạt động thực tiễn, với thực hiện tốt hơn những "công việc hàng ngày".

Nét đặc sắc trong quan điểm Hồ Chí Minh về thi đua là thực hành mối quan hệ biện chứng giữa "ngành ngành thi đua, người người thi đua" với tấm gương "người tốt việc tốt"; đó là mối quan hệ giữa "điện" và "điềm" của phong trào, giữa phong trào và cao trào, giữa "thi" và "đua". Thực vậy, các điển hình Đại Phong đã thành phong trào "Gió Đại Phong"; điển hình Nhà máy cơ khí Duyên Hải đã thành phong trào "Sóng Duyên Hải"... Thi với Đại Phong, Duyên Hải... đã tạo nên sự đua tranh trong nội bộ ngành và giữa các ngành, các giới.

Nói chuyện với cán bộ, đảng viên, với đại biểu Quốc hội, với các cụ phụ lão, với thanh niên, phụ nữ, với các cháu thiếu niên và nhi đồng, Hồ Chí Minh

* Học viện CTQG Hồ Chí Minh.

SỰ NGHIỆP VÀ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

đều khích lệ và yêu cầu phải thi đua. Nội dung thi đua là những "công việc hàng ngày" của mỗi ngành, mỗi giới. Đối với đảng viên, Hồ Chí Minh yêu cầu thi đua giữ vững, phát huy lập trường tư tưởng; làm đúng đường lối, chính sách của Đảng, Chính phủ; triệt để chống bệnh quan liêu, hình thức, tham ô, lãng phí; phải thật sự thi hành dân chủ trong Đảng và trong nhân dân; thật thà tự phê bình và phê bình, học tập chủ nghĩa Mác-Lênin và thấm nhuần chính sách của Đảng để luôn luôn tiến bộ.

Đối với các đại biểu Quốc hội, Hồ Chí Minh đề nghị: thực hành cần kiệm liêm chính, chí công vô tư; một lòng một dạ phục vụ nhân dân, phục vụ CNXH; gương mẫu trong thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham ô.

Đối với phụ nữ, Hồ Chí Minh yêu cầu: gắng học tập chính trị, học tập văn hoá, kỹ thuật; nâng cao tinh thần yêu nước và giác ngộ XHCN; hăng hái thi đua thực hiện "cần kiệm xây dựng Tổ quốc, cần kiệm xây dựng gia đình".

Đối với thanh niên, Hồ Chí Minh yêu cầu: quyết tâm làm gương về mọi mặt, siêng năng, tiết kiệm, trong sạch; không kiêu ngạo, tự mãn; nói ít làm nhiều, thân ái đoàn kết...

Hồ Chí Minh quan niệm: Muốn xây dựng CNXH trước hết phải có những con người XHCN. Điều kiện cần để có con người mới là thi đua yêu nước, nhằm rèn luyện, bồi dưỡng những tấm gương điển hình như là hiện thân của con người mới XHCN. Đồng thời, thi đua tạo ra điều kiện, môi trường hình thành, phát triển những tấm gương làm nhiều việc tốt và chỉ thông qua đó mới thể hiện bản chất của con người mới XHCN.

Mục tiêu cơ bản của thi đua yêu nước là rèn luyện, bồi dưỡng con người mới. Cho nên, thi đua yêu nước không chỉ chiến thắng nghèo nàn (diệt giặc đói); chiến thắng lạc hậu (diệt giặc dốt), giữ vững nền độc lập tự do của dân tộc (diệt giặc ngoại xâm), mà phải "chiến thắng mọi tính xấu trong mình ta".

Theo Hồ Chí Minh, thi đua trước tiên phải thi đua

với chính mình, phải chiến thắng mọi tính xấu của bản thân mình. Đây là nội dung rất quan trọng, cơ bản và đầu tiên của thi đua yêu nước. Bởi lẽ, nếu ngại gian khổ, sợ hy sinh thì không thể giữ vững nền độc lập tự do của dân tộc; lười biếng, không lao động thì không thể xoá được đói, nghèo; lười nhác, không học hành, lại còn giầu dốt thì không thể nâng cao được trình độ; không cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư làm sao chống được tham nhũng, lãng phí, quan liêu...

"Chiến thắng mọi tính xấu trong mình ta" là một nét đặc sắc trong quan điểm của Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước. Nó thể hiện mục tiêu cơ bản và bản chất của thi đua XHCN là nhằm xây dựng ý thức tự giác ở con người mới XHCN.

Một nét đặc sắc nữa trong quan điểm Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước là nói đi đôi với làm. Hồ Chí Minh hiểu rõ việc nêu gương, nhất là việc nêu gương những người lãnh đạo, người phát động thi đua, giữ một vai trò rất quan trọng đối với việc duy trì, phát triển phong trào. Người khẳng định: Đối với người phương Đông, "một tấm gương sống còn giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền"⁴.

Trong các phong trào thi đua: nhịn ăn cứu đói, lập hồ gạo nuôi quân, tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, đến Tết trồng cây, luyện tập thân thể... Hồ Chí Minh đều tự làm trước và gương mẫu thực hiện. Khi ở Việt Bắc hay ở Hà Nội, Người đều tích cực tăng gia sản xuất để tạo nên hình mẫu về vườn cây, ao cá Bác Hồ. Người là một tấm gương mẫu mực về thực hành cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư.

Hồ Chí Minh rất trân trọng các tấm gương người tốt, việc tốt, luôn quan tâm biểu dương, nhằm phát huy tác dụng tích cực và nhân rộng các tấm gương này. Khi đọc báo, nghe đài thấy có người tốt, việc tốt, Người đều chỉ thị phải kiểm tra lại để Người khen thưởng, gửi tặng bằng khen hoặc huy hiệu của Người.

Khi xuống cơ sở, Người thường mang theo huy hiệu để tặng tại chỗ, khi phát hiện có người tốt, việc tốt. Người trực tiếp viết bài đưa tin trên báo, đài để đánh giá, biểu dương những tấm gương, thông qua

đó, thúc đẩy cái cá biệt trở thành cái phổ biến, nhân rộng điển hình, đưa phong trào thi đua tiến lên bước phát triển mới cao hơn.

2. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Trong hoạt động kinh tế, thi đua cũng là một đòn bẩy kinh tế, nhưng là đòn bẩy có tính người sâu sắc nhất.

Trong nền kinh tế thị trường, chỉ riêng quy luật cạnh tranh của lợi nhuận không thể kích thích đa số những người lao động tích cực sản xuất, kinh doanh một cách lâu bền. Lý do đơn giản là quy luật này làm phân hoá lợi ích theo quan hệ chủ-thợ; hơn thế, nó đẩy con người và mỗi doanh nghiệp vào cái duy lợi nhuận có nguy cơ triệt tiêu những động lực chung.

Nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở nước ta đòi hỏi phải thực hiện một yêu cầu có tính nguyên tắc là: điều tiết quy luật cạnh tranh của lợi nhuận vận động theo hướng hài hoà giữa lợi nhuận doanh nghiệp với lợi nhuận xã hội. Lợi nhuận trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN không chỉ bao gồm giá trị thặng dư dưới dạng tư bản thuần tuý, mà cả nguồn nhân lực, những giá trị xã hội - văn hoá mới của mỗi doanh nghiệp và của toàn xã hội.

Thi đua yêu nước là một trong những động lực để phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN, làm cho sự cạnh tranh trở nên lành mạnh hơn, không theo kiểu "cá lớn nuốt cá bé". Thi đua yêu nước sẽ hỗ trợ các doanh nghiệp "làm giàu" bền vững hơn, tốt hơn nhờ tích cực hoá nhân tố chủ quan ở trong và ngoài doanh nghiệp, tạo sự đồng thuận giữa chủ và thợ, giữa doanh nghiệp và xã hội.

Ở Việt Nam, phong trào thi đua yêu nước theo quan điểm Hồ Chí Minh đã trở thành truyền thống tư tưởng - văn hoá, truyền thống sinh hoạt vừa có tính kinh tế vừa có tính văn hoá. Việc phát huy truyền thống này sẽ góp phần tích cực vào việc hạn chế những mặt trái của kinh tế thị trường.

Nền tảng của thi đua yêu nước, như Hồ Chí Minh quan niệm, là những "công việc hàng ngày". Mục

tiêu là xây dựng con người mới XHCN. Cách thức tiến hành thi đua là ngành ngành thi đua, người người thi đua, mà hạt nhân là những tấm gương người tốt, việc tốt; trong đó người đứng đầu phải nêu gương thi đua, trân trọng các tấm gương thi đua, chủ động biểu dương và nhân rộng mặt tốt.

Ngày nay, nền tảng, mục tiêu, cách thức tiến hành thi đua theo quan điểm Hồ Chí Minh được thực hiện tốt sẽ trở thành một cách thức góp phần điều tiết hữu hiệu nền kinh tế thị trường định hướng XHCN bằng các phong trào văn hóa - xã hội, do đó làm cho kinh tế thị trường có tính nhân văn hơn.

Trong điều kiện kinh tế thị trường, đòi hỏi tính hiệu quả kinh tế - xã hội, hình thức phát động thi đua rầm rộ, chỉ tiêu thi đua quá cao, nội dung thi đua không bám sát "công việc hàng ngày" và chỉ dừng lại ở "nhận thức tư tưởng"... giờ đây không phù hợp. Tuy nhiên, kinh tế thị trường cũng dễ làm biến dạng phong trào thi đua thành "phi vụ" thi đua mang tính hình thức; hoặc biến hành động thi đua thành một dạng lao động có trả công, hoặc "thống kê" những hoạt động theo chức năng nhiệm vụ của cơ quan, đoàn thể, doanh nghiệp thành những hoạt động thi đua phù hợp với các đợt phát động phong trào thi đua chung. Thi đua là một chỉ số tổng hợp đánh giá sự phát triển lành mạnh của các tổ chức xã hội. Những động thái đó - nếu có, sẽ làm phương hại cho chính cơ quan, đoàn thể, doanh nghiệp.

Thi đua trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN phải chú ý đến lợi ích cá nhân, tập thể và xã hội. Nhưng khác với tất cả các dạng hoạt động khác, thi đua không hướng vào lợi ích vật chất thuần tuý. Đây là đặc trưng và thế mạnh của thi đua trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN. Chú ý đến đặc trưng, thế mạnh này sẽ thúc đẩy được phong trào thi đua một cách sâu rộng.

Hiện nay, chúng ta đã ở giai đoạn cuối hoặc kết thúc "thời kỳ chuyển đổi" sang cơ chế thị trường. Các chủ thể (tổ chức, cá nhân) tham gia kinh tế thị trường giờ đây không thể chỉ nhằm vào lợi nhuận vật chất thuần tuý, bằng cả các biện pháp "lách luật" hoặc

"chụp giật". Các lợi ích phi vật chất ngày càng được chú ý nhiều hơn, tất nhiên là trong mối quan hệ khăng khít với lợi ích vật chất. Đây là một điều kiện thuận lợi để phát triển phong trào thi đua.

Kinh tế thị trường định hướng XHCN đòi hỏi phải phát huy tính tự chủ trong tổ chức, thực hiện phong trào thi đua. Do vậy, bên cạnh các phong trào thi đua mang tính toàn quốc, cần khuyến khích và tạo điều kiện để các thành phần kinh tế, các tổ chức chính trị, xã hội, văn hoá, các ngành, các cấp có thể chủ động tổ chức các phong trào thi đua, theo phương châm "ngành ngành thi đua, người người thi đua". Việc đa dạng hoá các phong

trào thi đua sẽ mở ra khả năng khai thác, phát huy các nguồn lực xã hội vào thực hiện thi đua, và quan trọng hơn, từ sự gia tăng số lượng có thể nâng cao được chất lượng thi đua.

Cần có biện pháp xác minh tính chính xác của thành tích thi đua nhằm hạn chế tính hình thức trong thi đua và trong việc biểu dương, khen thưởng thi đua.

1, 2. V.I.Lênin Toàn tập, NXB Tiến bộ, M, 1978. T.36, tr. 232, 232

3. Hồ Chí Minh Toàn tập, CTQG, H, 1995, T.5, tr.658

4. Sđđ, T.1, tr.263.

QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ... (Tiếp trang 15)

Qua 10 kỳ đại hội, tuy mỗi kỳ đại hội do hoàn cảnh lịch sử mà có những quan điểm, chính sách khác biệt ít nhiều, nhưng khái quát lại chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta là:

- Chăm lo đời sống vật chất cho đồng bào có đạo, vận động họ đoàn kết cùng toàn dân thi đua cứu nước kiến quốc, giành độc lập cho Tổ quốc, hạnh phúc cho đồng bào. Thực hiện tốt các chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào các tôn giáo...

- Tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân, coi đó là nhu cầu tinh thần chính đáng của họ. Thực hiện nhất quán chính sách tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, theo hoặc không theo tôn giáo của nhân dân, quyền sinh hoạt tôn giáo bình thường theo pháp luật. Giúp đỡ các tổ chức tôn giáo hợp pháp hoạt động theo pháp luật.

- Đấu tranh ngăn chặn các hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo làm phương hại đến lợi ích chung của đất nước, vi phạm quyền tự do tôn giáo của nhân dân.

Nhận thức là một quá trình, tư duy của Đảng trên lĩnh vực tôn giáo cũng là một quá trình. Vấn đề tôn giáo được nêu trong Báo cáo chính trị tại Đại hội X đã thể hiện lộ trình đổi mới tư duy của Đảng trên lĩnh

vực tôn giáo. Có những quan điểm được tái khẳng định, hoặc bổ sung trong các văn kiện của các kỳ đại hội trước, nhưng cũng có những điểm đã được nêu ra trong các văn bản của Đảng, nhưng sẽ là "mới" so với văn kiện của các kỳ đại hội trước đó.

1. Đảng cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, CTQG, H, T.6, tr. 101

2, 3, 4, 5, 6. Sđđ, T.12, tr.440, 476, 696, 198, 198-199

7. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng lao động Việt Nam - *Văn kiện Đại hội*, BCHTU Đảng lao động Việt Nam xuất bản, 9-1960, T.1, tr.125-126

8. Đảng cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV*, ST, H, 1977, tr.161

9. Đảng cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V*, ST, H, 1982, tr.134

10. Đảng cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, ST, H, 1987, tr.117

11. Đảng cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, ST, H, 1991, tr.78

12. Đảng cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, CTQG, H, 1996, tr.126

13. Đảng cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, CTQG, H, 2001, tr.128

14. Đảng cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X*, CTQG, H.2006, tr.122-123.